

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

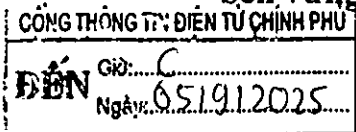
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1904/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án xây dựng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là trường trọng điểm quốc gia về đào tạo, nghiên cứu phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế";

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 42/TTr-BXD ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là trường trọng điểm quốc gia về nghiên cứu, đào tạo phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Văn bản số 203/BC-BXD ngày 28 tháng 8 năm 2025 về việc tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Đề án xây dựng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là trường trọng điểm quốc gia về đào tạo, nghiên cứu phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án xây dựng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là Trường trọng điểm quốc gia về đào tạo, nghiên cứu phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phát triển Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là trường trọng điểm quốc gia về đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, tập trung vào lĩnh vực kinh tế biển, phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước.

2. Việc phát triển đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ phải bám sát yêu cầu Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam, chủ trương về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước, tập trung vào một số ngành, lĩnh vực mang tính mũi nhọn mà Trường có truyền thống và thế mạnh.

3. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, trong đó ngân sách nhà nước đóng vai trò chủ đạo để hiện đại hóa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, nâng cao năng lực đào tạo, nghiên cứu và mở rộng không gian phát triển.

II. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển Trường Đại học Hàng hải Việt Nam thành trung tâm đào tạo chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, hợp tác chuyển giao - ứng dụng công nghệ, sản xuất thử nghiệm, trong đó lĩnh vực giao thông vận tải và kinh tế biển đạt trình độ khu vực và thế giới; là một trong những trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc nhóm hàng đầu châu Á trong lĩnh vực hàng hải, kinh tế biển và đại dương.

2. Mục tiêu đến năm 2030:

a) Phát triển quy mô đào tạo đạt 26.000 - 28.000 sinh viên; tỷ lệ học viên sau đại học đạt khoảng 7,5% tổng số sinh viên; số lượng sinh viên quốc tế theo học tại trường đạt trên 150 người; ưu tiên tập trung vào các nhóm ngành, lĩnh vực trọng điểm, bao gồm: Khoa học hàng hải; Cơ khí động lực; Đóng tàu; Điều khiển và tự động hóa; Kinh tế biển, logistics; Công trình biển; Môi trường biển.

b) Phát triển đội ngũ giảng viên có chất lượng cao, trong đó trên 50% giảng viên có trình độ tiến sĩ, trên 15% giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư.

c) Mỗi năm thực hiện được ít nhất 05 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, 20 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ/ngành và tương đương; số lượng bài báo quốc tế mỗi năm tăng trên 12%, đến năm 2030 đạt ít nhất 400 bài báo quốc tế/năm.

d) Trở thành một trong top 05 trung tâm đào tạo nguồn nhân lực hàng hải, kinh tế biển chất lượng cao hàng đầu khu vực ASEAN, trong đó các ngành, lĩnh vực đào tạo: Khoa học hàng hải và Cơ khí động lực được xếp hạng trong top 10 châu Á.

3. Mục tiêu đến năm 2035:

a) Phát triển quy mô đào tạo đạt 28.000 - 30.000 sinh viên; tỷ lệ học viên sau đại học đạt 10% tổng số sinh viên; số lượng sinh viên quốc tế theo học tại trường đạt trên 200 người; ưu tiên tập trung vào các nhóm ngành, lĩnh vực trọng điểm, bao gồm: Khoa học hàng hải; Cơ khí động lực; Đóng tàu; Điều khiển và tự động hóa; Kinh tế biển, logistics; Công trình biển; Môi trường biển; Viễn thám và Dẫn đường trên biển; Vật liệu.

b) Tiếp tục phát triển đội ngũ giảng viên có chất lượng cao, trong đó trên 60% giảng viên có trình độ tiến sĩ, trên 25% giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư.

c) Mỗi năm thực hiện được ít nhất 10 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, 30 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ/ngành và tương đương; số lượng bài báo quốc tế mỗi năm tăng trên 12%, đến năm 2035 đạt ít nhất 600 bài báo quốc tế/năm.

d) Trở thành một trong top 03 trung tâm đào tạo nguồn nhân lực hàng hải, kinh tế biển chất lượng cao hàng đầu khu vực ASEAN, trong đó các ngành, lĩnh vực đào tạo: Khoa học hàng hải, Cơ khí động lực, Điều khiển và tự động hóa; Kinh tế biển, logistics được xếp hạng trong top 10 châu Á.

4. Định hướng đến năm 2045:

Tiếp tục nâng cao chất lượng, tạo đột phá trong đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế biển, đại dương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước; phấn đấu đạt trình độ ngang bằng các trường đại học hàng hải của các nước phát triển trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo, nhất là các ngành, lĩnh vực trọng điểm có thế mạnh, truyền thống của Trường

a) Mở rộng quy mô đào tạo, trong đó tập trung vào các ngành, lĩnh vực đào tạo trọng điểm, chiến lược là thế mạnh của trường liên quan trực tiếp đến kinh tế biển, bao gồm: Khoa học hàng hải, Cơ khí động lực, Đóng tàu, Điều khiển và tự động hóa, Logistics, Công trình biển, bảo đảm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước.

b) Phát triển các chương trình đào tạo tài năng và chuyên sâu ở trình độ đại học và sau đại học, nhất là các ngành, lĩnh vực: Khoa học hàng hải, Đóng tàu, Điều khiển và tự động hóa, Logistics, Công trình biển, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao của vùng đồng bằng Sông Hồng và của cả nước trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm, chiến lược liên quan trực tiếp đến kinh tế biển.

c) Phát triển các chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ (ưu tiên giảng dạy bằng tiếng Anh) thông qua hợp tác với các cơ sở giáo dục uy tín quốc tế và các tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu trong và ngoài nước.

d) Đổi mới phương pháp đào tạo, nghiên cứu theo hướng chú trọng đào tạo gắn với thực hành kỹ năng, kỹ thuật cao; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu, phát triển kho học liệu số phục vụ hiệu quả các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.

2. Tập trung đầu tư, phát triển cơ sở vật chất, hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật, mở rộng không gian phát triển, tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học ngang tầm khu vực, hướng tới chuẩn mực quốc tế.

a) Đầu tư mới, nâng cấp, hiện đại hóa, mở rộng các cơ sở đào tạo, hạ tầng kỹ thuật, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành để đáp ứng mục tiêu mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và chuyển đổi số.

b) Đầu tư xây dựng mới Trung tâm đào tạo xuất sắc và tài năng về công nghệ 4.0, Trung tâm đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam và tiến tới phát triển thành Trung tâm quốc tế đào tạo chất lượng cao, nghiên cứu, ứng dụng, phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ về các ngành, lĩnh vực kinh tế biển, đại dương.

c) Tăng cường kiểm định, đánh giá, kiểm soát chất lượng đào tạo; đẩy mạnh kiểm định quốc tế về cơ sở đào tạo và chương trình đào tạo; mở rộng các chương trình đào tạo chuẩn quốc tế, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao của thị trường lao động hàng hải, kinh tế biển, đại dương của khu vực, thế giới.

d) Hoàn thiện mô hình quản trị đại học theo hướng hiện đại, thông minh, hiệu quả; tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bảo đảm công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

a) Phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu chất lượng, gắn với các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh, bảo đảm gắn kết giữa đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ.

b) Xây dựng, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp đột phá thu hút giảng viên giỏi, chuyên gia, nhà khoa học tài năng trong và ngoài nước giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi học thuật tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

c) Mở rộng phạm vi, thực hiện hiệu quả cơ chế cử giảng viên, nghiên cứu viên trực tiếp tham gia đào tạo, nghiên cứu thực tiễn tại các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong và ngoài nước.

4. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ

a) Phát triển mới, nâng cấp các viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, ưu tiên lĩnh vực trọng điểm, chiến lược liên quan trực tiếp đến kinh tế biển, đại dương.

b) Phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo hiện đại, tăng cường gắn kết với các hệ sinh thái, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp quốc gia, khu vực và thế giới.

c) Xây dựng và triển khai các mô hình, giải pháp đột phá nhằm huy động nguồn lực đầu tư, ươm tạo sản phẩm nghiên cứu, thương mại hóa tài sản trí tuệ; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học gắn với chuyển giao công nghệ, thành lập các trung tâm, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp công nghệ khởi nguồn; tăng cường gắn kết giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp, thúc đẩy mạnh mẽ hợp tác công - tư.

5. Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế

Đẩy mạnh hợp tác về đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, doanh nghiệp của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, nhất là về trao đổi, đào tạo giảng viên, nghiên cứu sinh, sinh viên, thực hiện các chương trình hợp tác, dự án nghiên cứu chung gắn với ứng dụng kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm về kinh tế biển, đại dương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí để triển khai Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật; nguồn kinh phí tự cân đối của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam; nguồn đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

2. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ nguồn lực hợp pháp trong việc triển khai và thực hiện Đề án.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí để triển khai Đề án thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, khoa học công nghệ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

(Danh mục dự kiến các dự án đầu tư công để thực hiện Đề án trong Phụ lục kèm theo Quyết định này)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

b) Chỉ đạo Trường Đại học Hàng hải Việt Nam triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, trong đó tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực cho Bộ Quốc phòng.

c) Chỉ đạo Trường Đại học Hàng hải Việt Nam triển khai, thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân phù hợp với điều kiện và thực tiễn để thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu của Đề án.

d) Tổng hợp kinh phí, chỉ đạo và hướng dẫn Trường Đại học Hàng hải Việt Nam trong việc xây dựng các dự án, đề án liên quan để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

đ) Lồng ghép, ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án trong quá trình triển khai các chương trình, đề án, dự án có liên quan.

e) Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án và định kỳ hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong phạm vi lĩnh vực phụ trách; tổng kết Đề án sau khi kết thúc thực hiện Đề án.

g) Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung báo cáo và đề xuất, kiến nghị tại Tờ trình số 42/TTr-BXD ngày 27 tháng 5 năm 2025 và Văn bản số 203/BC-BXD ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Bộ Xây dựng.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, triển khai thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Bộ Xây dựng đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách phù hợp với tính chất đặc thù của ngành nghề, lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

3. Bộ Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan rà soát, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan ưu tiên, tạo điều kiện để Trường Đại học Hàng hải Việt Nam tham gia các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để phục vụ chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển, đại dương, hàng hải và logistics.

b) Phối hợp với Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời các nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam làm đầu mối triển khai các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia trong lĩnh vực kinh tế biển, đại dương, hàng hải và logistics.

5. Các bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và các địa phương có liên quan:

a) Các bộ, cơ quan, địa phương có liên quan xác định nhu cầu nhân lực phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý; ưu tiên đặt hàng, giao nhiệm vụ cho Trường Đại học Hàng hải Việt Nam đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị, quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của địa phương; tư vấn xây dựng và phản biện chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương.

b) Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nguồn lực, đầu tư cho Trường Đại học Hàng hải Việt Nam trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, trong đó tiếp tục hỗ trợ Trường triển khai cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất của Trường trên địa bàn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam;
- Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP,
TGD Công TTĐT, các Vụ: PL, KTTH, TCCV, CN;
- Lưu: VT, KGVX (2b) . ĐND 25

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Thanh Long



Phụ lục

DANH MỤC DỰ KIẾN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

*kèm theo Quyết định số 1904 /QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2025
của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Nội dung	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
1	Xây dựng cải tạo, nâng cấp: Văn phòng làm việc; Giảng đường; Ký túc xá sinh viên; Hội trường; Thư viện (tại Cơ sở 1 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng và các cơ sở hiện hữu khác)	2027	2030
2	Đầu tư, nâng cấp các trung tâm, phòng thực hành, thí nghiệm (tại Cơ sở 1 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng)	2027	2030
3	Xây dựng cải tạo, nâng cấp: Nhà thi đấu thể thao; Sân vận động; Bể bơi; Căng tin; Công trình phụ trợ khác (tại Cơ sở 1 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng)	2030	2035
4	Đầu tư xây dựng Trung tâm Quốc phòng và an ninh thuộc Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (tại Cơ sở 3 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, đường Hải Triều, phường Hồng An, thành phố Hải Phòng)	2026	2030
5	Giải phóng mặt bằng; san nền, xây dựng tường rào, cổng, nhà bảo vệ, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và lập quy hoạch chi tiết (tại Cơ sở 2 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng)	2026	2030
6	Xây dựng cầu tàu phục vụ các tàu huấn luyện của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam (tại Cơ sở 2 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng)	2026	2030
7	Xây dựng các công trình phát triển cơ sở vật chất: Các nhà hành chính, giảng đường, ký túc xá (tại Cơ sở 2 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng)	2027	2035
8	Xây dựng các công trình phát triển cơ sở vật chất: Hội trường, Thư viện/Trung tâm học liệu (tại Cơ sở 2 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng)	2030	2035

TT	Nội dung	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
9	Hoàn thiện và hiện đại hóa công nghệ thông tin, Thư viện/Trung tâm học liệu của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	2027	2035
10	Xây dựng các công trình phát triển cơ sở vật chất: Cảng tin, trạm y tế, nhà thể thao và thi đấu đa năng, nhà xe và các công trình phục vụ (tại Cơ sở 2 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng)	2030	2035
11	Xây dựng các xưởng, trung tâm thực hành, thí nghiệm, thực nghiệm (tại Cơ sở 2 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng)	2027	2035
12	Xây dựng Trung tâm huấn luyện thuyền viên Quốc gia (tại Cơ sở 2 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng)	2030	2035